

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐX  
TỈNH BP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST

Ngày: 02 - 6 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐX, TỈNH BP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Công Hoan

Ông Lê Ngọc Sử

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Hùng Thái – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Huê – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN THANH V** (tên gọi khác: V đầu bò), sinh năm 1980 tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu phố XD, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1949; có vợ là Võ Thị Hoa, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 01 người con, sinh năm 2008; tiền sự: không;

Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 27/4/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX (nay là thành phố ĐX), tỉnh BP xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 46/2017/HSST), chấp hành án tại Trại giam An Phước đến ngày 04/3/2018 chấp hành xong, về án phí, Nguyễn Thanh V đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 28/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX (nay là thành phố ĐX), tỉnh BP xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 148/2018/HS-ST), chấp hành án tại Trại giam Cây Cày đến ngày 06/12/2019 chấp hành xong, về án phí, Nguyễn Thanh V đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm;

Nhân thân: Có 02 lần phạm tội, đã được xóa án tích: Ngày 01/06/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX (nay là thành phố ĐX), tỉnh BP xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (theo bản án số 24/2006/HSST), đến ngày 04/7/2006 chấp hành xong. Ngày 29/9/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX (nay là thành phố ĐX), tỉnh BP xử phạt 02 hai năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo bản án số 69/2012/HSST), đến ngày 28/4/2014 chấp hành xong;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông Đinh Quang H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu phố 5, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1949; nơi cư trú: Khu phố XD, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

*Người làm chứng:*

1. Ông Lê Văn M, sinh năm 1967; nơi cư trú: Khu phố 5, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP. (Vắng mặt)

2. Ông Ngô Thanh L, sinh năm 1975; nơi cư trú: Khu phố 5, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/01/2021, sau khi uống thuốc cai nghiện tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh BP, thuộc phường TT, thành phố ĐX về, Nguyễn Thanh V sinh năm 1980, ngụ tại: Khu phố XD, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP điều khiển xe mô tô biển số 93F5-9697 đi trên đường Phạm Ngọc Thạch, thuộc khu phố 5, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP, khi đi qua ngã tư Phạm Ngọc Thạch – Tôn Đức Thắng về hướng xã Tiến H khoảng 200m thì V phát hiện một số tấm kim loại dùng trong xây dựng của anh Đinh Quang H, ngụ tại: Khu phố 5, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP để bên đường không có người trông coi. Lúc này, V nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. V dừng xe và dùng tay khiêng 03 tấm kim loại chất lên xe mô tô và điều khiển đi được khoảng 30m thì bị anh Lê Văn Mậu và anh Ngô Thanh Long cùng ngụ tại: Khu phố 5, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP bắt giữ, sau đó giao cho Công an phường TT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tang vật, vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 93F5-9697, 03 tấm kim loại, tổng cân nặng 52 kg (mỗi tấm kim loại có kích thước dài 300cm, rộng 18cm, dày 03 cm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 26/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐX kết luận: 03 kim loại bằng sắt kích thước (3 x 0,18 x 0,03)m, tổng trọng lượng 52 kg, sắt đã qua sử dụng = 5.000 đồng/kg x 52kg = 260.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP giữ quyền công tố trình bày quan điểm: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐX, tỉnh BP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/01/2021, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thanh V đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, khi đi đến khu phố 5, phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu là anh Đinh Quang H, V đã lén lút chiếm đoạt 03 thanh kim loại bằng sắt kích thước (3 x 0,18 x 0,03)m, tổng trọng lượng 52 kg có giá trị là 260.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi nghìn đồng*). Mặc dù giá trị tài sản V chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*), nH do trước đó V đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, là khách thể được pháp luật bảo vệ.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nH do muốn có tiền tiêu xài một cách bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặt khác, bản thân bị cáo V có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, xem thường pháp luật. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm, đủ thời gian để bị cáo cải tạo bản thân thành người có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên không xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h

khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo V.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (260.000 đồng). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nguyễn Thanh V không có nghề nghiệp cũng như thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng biện pháp phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại anh Đinh Quang H đã được nhận lại tài sản hợp pháp của mình và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh V là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh V (tên gọi khác: V đầu bò) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

#### **2. Về hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 22/01/2021.

#### **3. Về án phí:**

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thành phố ĐX;
- VKSND tỉnh BP;
- Chi cục THADS thành phố ĐX;
- Sở Tư pháp tỉnh BP.
- CA thành phố ĐX;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Tuấn**